TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày 08 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1978

* *Bị đơn:* Ông **Hoàng Văn Hu**, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước**.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 và ông Hoàng Văn Hu, sinh năm 1977, cùng địa chỉ: thôn 6, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Nguyễn Thị H và ông Hoàng Văn Hu thống nhất thỏa thuận giao 02 người con chung: Hoàng Văn D, sinh ngày 26/5/2006 và Hoàng Thị Kiều N, sinh ngày

15/4/2008 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Hoàng Văn Hu không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị H và ông Hoàng Văn Hu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung:

Bà Nguyễn Thị H và ông Hoàng Văn Hu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung:

Bà Nguyễn Thị H và ông Hoàng Văn Hu không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: là 150.000 đồng. Tại phiên hòa giải bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018167 ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trả lại bà H số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND H BGM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thoại